

SỞ Y TẾ TP.HỒ CHÍ MINH
BỆNH VIỆN NHÂN DÂN 115

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 304/BVND115-TTB

TP.Hồ Chí Minh, ngày 02 tháng 10 năm 2024

YÊU CẦU BÁO GIÁ

V/v yêu cầu báo giá mua sắm Vật tư tiêu hao – hóa chất lần 33/2024

Kính gửi: Các hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam

Bệnh viện Nhân Dân 115 có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu mua sắm Vật tư tiêu hao – hóa chất lần 33/2024 với nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá:

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: Bệnh viện Nhân Dân 115 (địa chỉ: số 527 đường Sur Vạn Hạnh, phường 12, quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh).

2. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá:

- Họ tên: Trương Tú Quỳnh Chức vụ: nhân viên
- Số điện thoại: (028).38.650.615 (phòng VT-TTBYT)
- Địa chỉ email: phongvtttbyt115@gmail.com

3. Cách thức tiếp nhận báo giá:

Nhận trực tiếp tại địa chỉ:

- Phòng Vật tư, thiết bị y tế, Bệnh viện Nhân Dân 115;
- Địa chỉ: số 818, đường Sur Vạn Hạnh, phường 12, quận 10, TPHCM (Khu Chẩn đoán và điều trị kỹ thuật cao);
- Lưu ý: Bản gốc các báo giá phải để vào túi hồ sơ, có niêm phong, bên ngoài ghi rõ “BÁO GIÁ VẬT TƯ TIÊU HAO – HÓA CHẤT LẦN 33/2024”. Khi vào nộp báo giá, đề nghị đại diện của hãng sản xuất, nhà cung cấp phải gặp trực tiếp người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá nêu trên để ký xác nhận thời gian đã nộp hồ sơ.

4. Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ 08 giờ ngày 02 tháng 10 năm 2024 đến trước 17 giờ ngày 11 tháng 10 năm 2024;

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

5. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 90 ngày, kể từ ngày 11 tháng 10 năm 2024

II. Nội dung yêu cầu báo giá:

1. Danh mục Vật tư tiêu hao – hóa chất kèm tính năng, thông số kỹ thuật, số lượng và đơn vị tính yêu cầu báo giá lần 33/2024:

- Theo danh mục đính kèm;

2. Địa điểm cung cấp, lắp đặt; các yêu cầu về vận chuyển, cung cấp, lắp đặt, bảo quản trang thiết bị y tế:
 - Địa điểm cung cấp, lắp đặt: Bệnh viện Nhân Dân 115;
 - Yêu cầu về vận chuyển, cung cấp, lắp đặt, bảo quản trang thiết bị y tế: Hãng sản xuất, nhà cung cấp chịu trách nhiệm vận chuyển, bảo quản hàng hóa trên đường vận chuyển và cung cấp hàng hóa cho Bệnh viện Nhân Dân 115;
3. Thời gian giao hàng dự kiến: trong vòng 24 giờ, kể từ khi nhận được yêu cầu giao hàng của bên Bệnh viện Nhân Dân 115;
4. Dự kiến về các điều khoản tạm ứng, thanh toán hợp đồng: Bệnh viện sẽ tạm ứng, thanh toán cho hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam bằng chuyển khoản, sau 90 ngày, kể từ ngày công ty cung cấp đầy đủ các chứng từ hợp lệ đã được quy định;
5. Các thông tin khác: không có; *uđ*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban Giám đốc;
- Phòng CTXH (để đăng tin);
- Lưu VT.



**DANH MỤC VẬT TƯ TIÊU HAO – HÓA CHẤT KÈM TÍNH NĂNG,
THÔNG SỐ KỸ THUẬT, SỐ LƯỢNG VÀ ĐƠN VỊ TÍNH
YÊU CẦU BÁO GIÁ LẦN 33/2024**

(Đính kèm Yêu cầu báo giá số 30/HK /BVND115-TTB ngày 01/10/2024)

STT	Danh mục	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Số lượng	Đơn vị tính
1	Nẹp đòn S	Nẹp xương đòn kiểu mắc xích, có loại trái và loại phải, dày tối thiểu 2 mm, chất liệu thép không gỉ, từ 6 lỗ đến 10 lỗ. Sử dụng vít vò đường kính 3.5mm hoặc vít xóp đường kính 4.0mm.	10	Cái
2	Nẹp đầu trên cánh tay II	Nẹp đầu trên cánh tay, có loại trái và loại phải, chất liệu thép không gỉ; thân nẹp từ 3 lỗ đến 8 lỗ trái/phải, đầu nẹp có 7 lỗ. Sử dụng vít vò đường kính 3.5mm và vít xóp đường kính 4.0mm.	3	Cái
3	Nẹp cánh tay	Nẹp cánh tay, loại ít tiếp xúc (kiểu LC-DCP), cỡ từ 4 lỗ đến 12 lỗ, chất liệu thép y khoa, lỗ vít hình bầu dục thẳng hàng. Sử dụng vít vò đường kính 4.5mm hoặc vít xóp đường kính 6.5mm.	4	Cái
4	Nẹp cẳng tay nén ép III	Nẹp cẳng tay nén ép, loại ít tiếp xúc (kiểu LC-DCP), chất liệu thép không gỉ, dày tối thiểu 3 mm, kích cỡ từ 6 lỗ đến 12 lỗ. Sử dụng vít vò đường kính 3.5mm hoặc vít xóp đường kính 4.0mm.	15	Cái
5	Nẹp đầu dưới xương quay I	Nẹp đầu dưới xương quay, chất liệu thép không gỉ, thân nẹp từ 3 lỗ đến 8 lỗ, đầu nẹp có tối thiểu 2 lỗ. Sử dụng vít vò đường kính 3.5mm và vít xóp đường kính 4.0mm.	5	Cái
6	Nẹp đùi đầu rắn I	Nẹp đùi hình đầu rắn, chất liệu thép không gỉ, thân nẹp từ 4 lỗ đến 10 lỗ, đầu nẹp có 3 lỗ. Sử dụng vít vò đường kính 4.5mm và vít xóp đường kính 6.5mm.	5	Cái
7	Nẹp đùi nén ép	Nẹp đùi, loại ít tiếp xúc (kiểu LC-DCP), cỡ từ 6 lỗ đến 14 lỗ, chất liệu thép y khoa, lỗ vít hình bầu dục lệch hàng. Sử dụng vít vò đường kính 4.5mm hoặc vít xóp đường kính 6.5mm.	2	Cái
8	Nẹp ốp lõi cầu đùi II	Nẹp ốp lõi cầu đùi, có loại trái và loại phải, chất liệu thép không gỉ, thân nẹp từ 5 lỗ đến 11 lỗ, đầu nẹp có tối thiểu 8 lỗ. Sử dụng vít vò đường kính 4.5mm và vít xóp đường kính 6.5mm.	3	Cái
9	Nẹp ốp đầu trên cẳng chân I	Nẹp ốp đầu trên cẳng chân, có loại trái và loại phải, chất liệu thép không gỉ, thân nẹp từ 4 lỗ đến 13 lỗ, đầu nẹp có tối thiểu 4 lỗ. Sử dụng vít vò đường kính 4.5mm và vít xóp đường kính 6.5mm.	3	Cái

Trần G

STT	Danh mục	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Số lượng	Đơn vị tính
10	Nẹp ốp trong đầu dưới cẳng chân	Nẹp ốp trong đầu dưới cẳng chân kiểu móc xích, có loại trái và loại phải, chất liệu không gỉ, thân nẹp từ 4 lỗ đến 13 lỗ, đầu nẹp có tối thiểu 4 lỗ. Sử dụng vít vô đường kính 4.5mm và vít xóp đường kính 4.5mm.	3	Cái
11	Nẹp đầu dưới xương mác III	Nẹp đầu dưới xương mác, cỡ từ 4 lỗ đến 10 lỗ, thân nẹp lỗ vít hình tròn và bầu dục, đầu nẹp có 4 lỗ, có lỗ xuyên kim Kirschner, chất liệu thép y khoa. Sử dụng vít vô đường kính 3.5mm và vít xóp đường kính 4.0mm.	5	Cái
12	Nẹp tạo hình	Nẹp tạo hình kiểu móc xích, dày tối thiểu 2 mm, chất liệu thép không gỉ, từ 6 lỗ đến 18 lỗ. Sử dụng vít vô đường kính 3.5mm và vít xóp đường kính 4.0mm.	5	Cái
13	Đinh Kirschner	Đinh Kirschner không ren, hai đầu nhọn; nhiều cỡ đường kính nằm trong phạm vi từ 0.8 mm đến 4.5 mm; dài 50 mm đến 300 mm, chất liệu thép y khoa	70	Cái
14	Đinh chốt đùi	Đinh chốt đùi, chất liệu thép không gỉ, đường kính từ 9 mm đến 10 mm, chiều dài tối thiểu 300 mm, tối thiểu 2 lỗ vít chốt đầu xa, tối thiểu 2 lỗ vít chốt đầu gần. Sử dụng vít chốt đường kính 4.0mm. Có nắp đậy đầu đinh.	8	Cái
15	Bộ cố định ngoài qua gối	Gồm 2 thanh ren đường kính 8mm dài 650mm, 12 khối chữ nhật, 24 đai ốc, 12 bulông thép không rỉ, 6 đinh Schanz 5.0mm.	35	Bộ
16	Bộ cố định ngoài tay (kiểu Muler)	Gồm 2 thanh ren đường kính 6mm dài 230mm, 8 khối chữ nhật, 8 bu lông, 16 đai ốc thép không rỉ, 4 đinh Schanz 3.5mm.	60	Bộ
17	Bộ cố định ngoài chữ T	Gồm 2 thanh ren đường kính 8mm dài 330mm, 2 thanh ren đường kính 6mm dài 160-180mm, 12 khối chữ nhật, 10 bu lông, 28 đai ốc thép không rỉ, 5 đinh Schanz.	53	Bộ
18	Khung CĐN gần khớp (khung + 6 đinh shans)	Gồm 1 thanh cong nửa vòng đường kính 8mm, 1 thanh thẳng 8x300mm, 1 thanh răng 6x230-250mm, 12 khối chữ nhật, 25 bu lông, 4 đai ốc thép không rỉ, 6 đinh Schanz.	30	Bộ
19	Bộ cố định ngoài cẳng chân	Gồm 2 thanh ren đường kính 8mm dài 330mm, 8 khối chữ nhật, 8 bu lông, 16 đai ốc thép không rỉ, 4 đinh Schanz 5.0mm.	93	Bộ
20	Catheter lọc màng bụng đầu cong dài 63cm	Catheter để vô dịch ổ bụng, chiều dài tối thiểu 63cm	40	Cái

3. Chúng tôi cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.
- Giá trị của các thiết bị y tế nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.
- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.

..... ngày tháng năm 2023

Đại diện hợp pháp của hãng sản xuất, nhà cung cấp⁽¹²⁾

(Ký tên, đóng dấu (nếu có))

Ghi chú:

- (1) Hãng sản xuất, nhà cung cấp điền đầy đủ các thông tin để báo giá theo Mẫu này.
- (2) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi chung loại trang thiết bị y tế theo đúng yêu cầu ghi tại cột "Danh mục trang thiết bị y tế" trong Yêu cầu báo giá.
- (3) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể tên gọi, ký hiệu, mã hiệu, model, hãng sản xuất của trang thiết bị y tế tương ứng với chủng loại trang thiết bị y tế ghi tại cột "Danh mục trang thiết bị y tế".
- (4) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể mã HS của từng trang thiết bị y tế.
- (5), (6) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể năm sản xuất, xuất xứ của trang thiết bị y tế.
- (7) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể số lượng, khối lượng theo đúng số lượng, khối lượng nêu trong Yêu cầu báo giá.
- (8) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị của đơn giá tương ứng với từng trang thiết bị y tế.
- (9) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi chi tiết chi phí cho các dịch vụ liên quan như lắp đặt, vận chuyển, bảo quản cho từng trang thiết bị y tế hoặc toàn bộ trang thiết bị y tế; chi tính chi phí cho các dịch vụ liên quan trong nước.
- (10) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị thuế, phí, lệ phí (nếu có) cho từng trang thiết bị y tế hoặc toàn bộ trang thiết bị y tế. Đối với các trang thiết bị y tế nhập khẩu, hãng sản xuất, nhà cung cấp phải tính toán các chi phí nhập khẩu, hải quan, bảo hiểm và các chi phí khác ngoài lãnh thổ Việt Nam để phân bổ vào đơn giá của trang thiết bị y tế.
- (11) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi giá trị báo giá cho từng trang thiết bị y tế. Giá trị ghi tại cột này được hiểu là toàn bộ chi phí của từng trang thiết bị y tế (bao gồm thuế, phí, lệ phí và dịch vụ liên quan (nếu có)) theo đúng yêu cầu nêu trong Yêu cầu báo giá.
- Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi đơn giá, chi phí cho các dịch vụ liên quan, thuế, phí, lệ phí và thanh toán bằng đồng Việt Nam (VND). Trường hợp ghi bằng đồng tiền nước ngoài, Chủ đầu tư sẽ đổi về đồng Việt Nam để xem xét theo tỷ giá quy đổi của Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam (VCB) công bố lại thời điểm ngày ký kết như nhân báo giá.
- (12) Người đại diện theo pháp luật hoặc người được người đại diện theo pháp luật ủy quyền phải ký tên, đóng dấu (nếu có). Trường hợp ủy quyền, phải gửi kèm theo giấy ủy quyền ký báo giá. Trường hợp tên danh tham gia báo giá, đại diện hợp pháp của tất cả các thành viên liên danh phải ký tên, đóng dấu (nếu có) vào báo giá.

CÔNG TY
ĐỊA CHỈ:
SỐ ĐIỆN THOẠI:

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DANH MỤC VẬT TƯ CÓ TÍNH NĂNG KỸ THUẬT

Kính gửi: BỆNH VIỆN NHÂN DÂN 115

Trên cơ sở yêu cầu báo giá của Bệnh viện Nhân Dân 115, chúng tôi Công ty Địa chỉ:
Chúng tôi xin đính kèm báo giá bán danh mục có tính năng kỹ thuật cho các trang thiết bị y tế đã chào giá như sau:

STT	Danh mục trang thiết bị y tế	Ký, mã, nhãn hiệu, model, hãng sản xuất			Đơn vị tính	Tính năng kỹ thuật
		Tên gọi	Ký, mã, nhãn hiệu, model	Hãng sản xuất		
STT mục yêu cầu báo giá						

TP.Hồ Chí Minh, ngày tháng năm
2023

Đại diện hợp pháp của công ty





Trang 4